

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 72023/CT-TTHT
V/v thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Bà Nguyễn Văn Anh
(Địa chỉ: Số 172 Hoàng Hoa Thám, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, TP Hà Nội;
MST: 8041274808)

Trả lời công văn không số ngày 31/8/2018 của Bà Nguyễn Văn Anh về thuế TNCN đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại Khoản 4 Điều 2 quy định các khoản thu nhập chịu thuế:

“4. Thu nhập từ chuyển nhượng vốn

Thu nhập từ chuyển nhượng vốn là khoản thu nhập cá nhân nhận được bao gồm:

a) Thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp trong công ty trách nhiệm hữu hạn (bao gồm cả công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên), công ty hợp danh, hợp đồng hợp tác kinh doanh, hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức kinh tế, tổ chức khác.”

+ Tại Khoản 1 Điều 6 quy định kỳ tính thuế đối với cá nhân cư trú:

“b) Kỳ tính thuế theo từng lần phát sinh thu nhập: áp dụng đối với thu nhập từ đầu tư vốn, thu nhập từ chuyển nhượng vốn, thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, thu nhập từ trúng thưởng, thu nhập từ bản quyền, thu nhập từ nhượng quyền thương mại, thu nhập từ thừa kế, thu nhập từ quà tặng.”

+ Tại Điều 11 quy định căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn:

“1. Đối với thu nhập từ chuyển nhượng phần vốn góp

Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng phần vốn góp là thu nhập tính thuế và thuế suất.

a) Thu nhập tính thuế: thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng phần vốn góp được xác định bằng giá chuyển nhượng trừ giá mua của phần vốn chuyển nhượng và các chi phí hợp lý liên quan đến việc tạo ra thu nhập từ chuyển nhượng vốn.

...a.1) Giá chuyển nhượng

Giá chuyển nhượng là số tiền mà cá nhân nhận được theo hợp đồng chuyển nhượng vốn.

...a.2) Giá mua

Giá mua của phần vốn chuyển nhượng là trị giá phần vốn góp tại thời điểm chuyển nhượng vốn.

...a.2.3) Đối với phần vốn do mua lại là giá trị phần vốn đó tại thời điểm mua. Giá mua được xác định căn cứ vào hợp đồng mua lại phần vốn góp.

...a.3) Các chi phí liên quan được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế của hoạt động chuyển nhượng vốn là những chi phí hợp lý thực tế phát sinh liên quan đến việc tạo ra thu nhập từ chuyển nhượng vốn, có hóa đơn, chứng từ hợp lệ theo quy định, cụ thể như sau:

a.3.1) Chi phí để làm các thủ tục pháp lý cần thiết cho việc chuyển nhượng.

a.3.2) Các khoản phí và lệ phí người chuyển nhượng nộp ngân sách khi làm thủ tục chuyển nhượng.

a.3.3) Các khoản chi phí khác có liên quan trực tiếp đến việc chuyển nhượng vốn.

b) Thuế suất

Thuế suất thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp áp dụng theo Biểu thuế toàn phần với thuế suất là 20%.

c) Thời điểm xác định thu nhập tính thuế

Thời điểm xác định thu nhập tính thuế là thời điểm hợp đồng chuyển nhượng vốn góp có hiệu lực. Riêng đối với trường hợp góp vốn bằng phần vốn góp thì thời điểm xác định thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng vốn là thời điểm cá nhân chuyển nhượng vốn, rút vốn.

d) Cách tính thuế

Thuế thu nhập cá nhân phải nộp = Thu nhập tính thuế x Thuế suất 20%”

- Căn cứ Khoản 4 Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định:

“4. Khai thuế đối với thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng vốn (trừ chuyển nhượng chứng khoán).

a) Nguyên tắc khai thuế

a.1) Cá nhân cư trú chuyển nhượng vốn góp khai thuế theo từng lần chuyển nhượng không phân biệt có hay không phát sinh thu nhập.

...

b) Hồ sơ khai thuế

Cá nhân cư trú có thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp khai thuế theo mẫu sau:

- Tờ khai thuế thu nhập cá nhân áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng vốn mẫu số 12/KK-TNCN ban hành kèm theo Thông tư này.

- Bản chụp Hợp đồng chuyển nhượng vốn góp.

- Tài liệu xác định trị giá vốn góp theo sổ sách kế toán, hợp đồng mua lại phần vốn góp trong trường hợp có vốn góp do mua lại.

- Bản chụp các chứng từ chứng minh chi phí liên quan đến việc xác định thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng vốn góp và cá nhân ký cam kết chịu trách nhiệm vào bản chụp đó.

Cơ quan thuế lập Thông báo số thuế phải nộp mẫu số 12-1/TB-TNCN ban hành kèm theo Thông tư này gửi cho cá nhân (kể cả trường hợp không phát sinh số thuế phải nộp)...”

- Căn cứ Điều 24 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 16/5/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung các mẫu biểu, tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh và mẫu biểu, tờ khai thuế thu nhập cá nhân:

“7. Các mẫu biểu, tờ khai khác về thuế thu nhập cá nhân ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC được thay thế theo các mẫu biểu, tờ khai tương ứng ban hành kèm theo Thông tư này. Danh mục các mẫu biểu, tờ khai thuế đối với cá nhân kinh doanh và mẫu biểu, tờ khai thuế thu nhập cá nhân được thống kê theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này.”

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Bà Nguyễn Văn Anh phát sinh thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng vốn góp của mình tại Công ty TNHH đầu tư xây dựng An Thịnh cho Công ty TNHH FreshFields thì thực hiện kê khai, nộp thuế TNCN theo quy định tại Khoản 4 Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 và Điều 24 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 16/5/2015 của Bộ Tài chính.

Khoản tiền Bà Nguyễn Văn Anh trả cho tổ chức, cá nhân khác nếu không thuộc các chi phí được quy định tại Điểm a.3 Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013

của Bộ Tài chính nêu trên thì không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNCN đối với hoạt động chuyển nhượng vốn.

Trường hợp còn vướng mắc, đề nghị Bà Nguyễn Văn Anh liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 4 - Cục Thuế TP Hà Nội để được hướng dẫn.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Bà Nguyễn Văn Anh được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KT4;
- Phòng Pháp chế;
- CCT Hoàn Kiếm;
- Lưu: VT, TTHT (2)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Mai Sơn

